

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **406/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 15/11/2018

Về việc Tranh chấp hôn nhân gia đình giữa
chị Lý Thị Thanh H và anh Dương Tiến K

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ma Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hà.
2. Ông Ngô Cao Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Trâm - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Bàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 324/2018/TLST - HNGĐ, ngày 27 tháng 8 năm 2018 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST - HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lý Thị Thanh H, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn C, P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. *Bị đơn:* Anh Dương Tiến K, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

(Các đương sự đều đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, chị Lý Thị Thanh H trình bày:

Chị và anh Dương Tiến K được tự do tìm hiểu, không bị cưỡng ép, lừa dối kết hôn, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương và đăng ký kết hôn ngày 31 tháng 10 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi kết hôn vợ chồng chị sinh sống cùng bố mẹ đẻ của anh K tại thôn T, xã Đ, huyện S. Tuy nhiên cuộc sống chung không hạnh phúc, nên chỉ được khoảng 01 năm thì chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn C, xã P, huyện S ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm hay liên lạc gì với nhau. Nay chị xác định

tình cảm vợ chồng đã hết, không thể tiếp tục chung sống, tồn tại gia đình hạnh phúc với anh K nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Tiến K.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là cháu Dương Tiến A, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2014, hiện nay cháu đang ở cùng chị. Vợ chồng ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu A và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Bị đơn là anh Dương Tiến K khai tại biên bản lấy lời khai ngày 17 tháng 10 năm 2018:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lý Thị Thanh H được tự do tìm hiểu, không bị ép buộc đi đến hôn nhân, được tổ chức cưới hỏi theo phong tục và đăng ký kết hôn vào ngày 31 tháng 10 năm 2013 theo quy định của pháp luật. Cuộc sống chung của vợ chồng sau khi cưới bình thường, cho đến khi chị H mang thai được khoảng 08 tháng thì gia đình chị H đến nhà anh đón chị H về nhà chơi, nhưng từ đó chị H không quay lại nhà chồng sống nữa. Anh cùng gia đình đã nhiều lần đến nhà bố mẹ đẻ chị H để đón chị H nhưng chị H vẫn không về, vợ chồng anh cũng ly thân từ đó. Nay chị H đề nghị giải quyết ly hôn anh hoàn toàn nhất trí bởi vợ chồng sống ly thân đã lâu, không còn quan tâm, chăm sóc hay liên lạc nên không thể tiếp tục chung sống.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là cháu Dương Tiến A, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2014 và vẫn ở cùng với chị H từ khi cháu được sinh ra nên anh đồng ý để cho chị H trực tiếp nuôi con, do chị H không yêu cầu cấp dưỡng nên anh không có ý kiến gì.

Về tài sản chung: Anh Dương Tiến K xác định không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều 28, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Lý Thị Thanh H được ly hôn với anh Dương Tiến K; giao cháu Dương Tiến A, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2014 cho chị Lý Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Dương Tiến K không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm con chung; chị Lý Thị Thanh H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, do anh Dương Tiến K không biết chữ, không biết điều khiển xe và gia đình neo người nên không đến Tòa án để làm việc được, vì vậy các đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập các tài liệu chứng về quan hệ hôn nhân, con cái và tài sản chung của chị Lý Thị Thanh H và anh Dương Tiến K thể hiện:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Thanh H và anh Dương Tiến K kết hôn với nhau vào ngày 31 tháng 10 năm 2014 trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện chung sống, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên vợ chồng chỉ chung sống với nhau trong một thời gian ngắn rồi ly thân từ tháng 8 năm 2014 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc gì đến nhau, cả hai đều đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Vì vậy, HĐXX cần xử cho chị Lý Thị Thanh H được ly hôn với anh Dương Tiến K.

[2] Về con chung: Chị Lý Thị Thanh H và anh Dương Tiến K có 01 người con chung là cháu Dương Tiến A, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2014, hiện nay cháu đang ở với mẹ. Các đương sự đều có quan điểm để chị H được trực tiếp nuôi dạy nên HĐXX giao cháu A cho chị Lý Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Lý Thị Thanh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lý Thị Thanh H được ly hôn với anh Dương Tiến K.
2. Về con chung: Giao cháu Dương Tiến An, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2014 cho chị Lý Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Dương Tiến K không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.
3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lý Thị Thanh H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000612 ngày 27 tháng 8 năm 2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương. Anh Dương Tiến K không phải nộp án phí.
4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- T.H.A dân sự huyện Sơn Dương;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Tuyết Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thanh Hà - Ngô Cao Lâm

Ma Thị Tuyết Mai